



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 851/2021/TB-CPC1HN

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2021

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội

Trụ sở chính: Cụm CN Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Điện thoại : 0243.3765503

Fax: 0243.3765504

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Nam Thắng

Địa chỉ : Số 11 ngách 49/6 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Điện thoại : 0243.3765503

Fax: 0243.3765504

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 12/05/2021. tại địa chỉ: <https://cpc1hn.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: HĐQT, VT.

**Người thực hiện công bố thông tin**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
  
**Lê Nam Thắng**



**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội số 849/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 12/5/2021;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công Ty đã biểu quyết và thông qua các Nghị quyết sau:**

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 tại báo cáo số 668/2021/BC-BĐH ngày 19/04/2021, với một số chỉ tiêu chính như sau:

**a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:**

*Đvt: đồng*

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	518.448.757.487
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	268.074.178.279
3	Các khoản chi phí	
	Chi phí tài chính	12.158.311.345
	Chi phí bán hàng	125.087.688.672
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.929.846.867
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	106.049.073.571
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.838.473.928
6	<u>Lợi nhuận sau thuế TNDN</u>	<u>97.210.599.643</u>

**So sánh kết quả kinh doanh năm 2020 đã thực hiện so với kế hoạch:**

*Đvt: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	(%)TH/KH
1	Doanh thu	550,00	518,44	94,26%
2	Lợi nhuận trước thuế	126,50	106,05	83,83%

**b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tăng trưởng năm 2021 so với thực hiện năm 2020
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	518,44	650,00	25%
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	106,05	130,00	23%

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 tại báo cáo số 669/2021/BC-HĐQT ngày 19/04/2021.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại báo cáo số 670/2021/BC-BKS ngày 19/04/2021
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán theo tờ trình số 671/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.
- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021 theo tờ trình số 672/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021, với các chỉ tiêu chính như sau:

**a. Phân phối lợi nhuận năm 2020**

TT	Chỉ tiêu	Trích lập	Thành tiền (VND)
1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Trích 5% lợi nhuận sau thuế	4.860.529.982
2	Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS	HĐQT, Thành viên BKS: 2 tháng thù lao/người	56.000.000
		Trưởng BKS: 2 tháng lương (Theo NQ ĐHĐCĐ năm 2020)	
3	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	Trích 3% lợi nhuận trước thuế (Theo NĐ ĐHĐCĐ năm 2020)	3.181.472.207

TT	Chỉ tiêu	Trích lập	Thành tiền (VND)
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Trích 25% lợi nhuận sau thuế	24.302.649.911
5	Trả cổ tức năm 2020	8% (trên vốn điều lệ)	9.737.425.600
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân bổ		147.875.554.874

**b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
1	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Trích 5% lợi nhuận sau thuế
2	Tỷ lệ cổ tức	8% (trên VDL)
3	Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát	Thưởng theo tỷ lệ % trên số lợi nhuận trước thuế: HĐQT, Thành viên BKS: 2 tháng thù lao/người Trưởng BKS: 2 tháng lương
4	Thưởng Ban điều hành	Thưởng theo tỷ lệ % trên số lợi nhuận trước thuế: - Đạt lợi nhuận trước thuế 110 tỷ đồng, mức thưởng 1%; - Đạt trên 110 tỷ đồng đến dưới 120 tỷ đồng, mức thưởng 3%/phần vượt - Đạt 120 tỷ đồng trở lên mức thưởng như sau: + Từ 120 -130 tỷ: mức thưởng 10%/phần vượt + Từ 130 -140 tỷ: mức thưởng 12%/phần vượt + Từ 140 -150 tỷ: mức thưởng 14%/phần vượt + Từ 150 tỷ trở lên: mức thưởng 15%/phần vượt

- c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Thực hiện các thủ tục trích lập các quỹ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; tiến hành thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật; quyết định số đợt chi trả và số tiền chi trả cổ tức cho mỗi đợt chi trả phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động tại Công ty; quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2020 nhưng không được quá 06 tháng kể từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; quyết định tạm ứng cổ tức năm 2021 tùy tình hình thực tế.

6. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Lương Trưởng ban kiểm soát năm 2021 theo tờ trình số 673/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>4</b>			
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	12	60.000.000
2	Ủy viên	3	3.000.000	12	108.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>3</b>			
1	Trưởng ban kiểm soát	1	12.000.000	12	144.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>7</b>			<b>336.000.000</b>
<i>(Bằng chữ: Ba trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn)</i>					

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo tờ trình số 674/2021/ TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.
8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo tờ trình số 675/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.
9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo tờ trình số 676/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.
10. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS theo tờ trình số 677/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.
11. Thông qua Tờ trình v/v báo cáo và trình phê duyệt kết quả sử dụng vốn của đợt phát hành riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHCĐ bất thường số 651/2015/NQ-CPC1HN ngày 05/08/2015 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội theo tờ trình số 678/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.
12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, theo tờ trình số 679/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021, cụ thể:

❖ **Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
- Mã chứng khoán: DTP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 12.171.782 cổ phiếu (Mười hai triệu, một trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm tám mươi hai cổ phiếu)
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 12.171.782 cổ phiếu (Mười hai triệu, một trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm tám mươi hai cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành theo mệnh giá: 121.717.820.000 đồng (Một trăm hai mươi một tỷ, bảy trăm mười bảy triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng)
- Tổng số lượng cổ phiếu quỹ: Không có
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 4.057.260 cổ phiếu (Bốn triệu không trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi) cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 40.572.600.000 đồng (Bốn mươi tỷ năm trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng đang lưu hành): 33,3333%
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của DTP tại ngày đăng ký cuối cùng hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm theo quy định.
- Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 33,3333% tương đương 1: 0,333333 (Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền có 1 quyền mua, 100 quyền mua được mua 33,3333 cổ phiếu mới phát hành).
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Giá chào bán dự kiến: 11.000 đồng/cổ phiếu.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành:

+ Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty tại ngày 31/12/2020 (căn cứ BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty) là: 29.592 đồng/cổ phiếu.

+ Giá đóng cửa bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội (từ ngày 03/03/2021 đến ngày 15/04/2021) là: 82.533 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào chiến lược phát triển của Công ty cũng như nhu cầu tăng vốn điều lệ, đồng thời khuyến khích cổ đông gắn bó với Công ty, HĐQT đề xuất giá phát hành là: **11.000** đồng/cổ phiếu.

- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ ba).
- Nguyên tắc làm tròn  
Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.  
*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 100 cổ phiếu. Với tỷ lệ phân bổ quyền 1: 0,333333, cổ đông Nguyễn Văn A được sẽ được quyền mua thêm số cổ phiếu mới là  $(100 \times 0,333333) = 33,3333$ .*  
*Số lượng cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A được mua là 33 cổ phiếu và 0,3333 cổ phiếu lẻ sẽ không được thực hiện quyền mua.*
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến:  
Số cổ phần không chào bán hết bao gồm:
  - i. Cổ phiếu lẻ phát sinh khi thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu.
  - ii. Cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua và/hoặc không mua hết trong thời gian chào bán.

Trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

  - Xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu không chào bán hết;
  - Lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà

đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu). Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng với thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật;

- Phân phối số cổ phần không bán hết đảm bảo các điều kiện sau:

i. Không phân phối cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán;

ii. Không phân phối cho một tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán này hoặc trong các đợt chào bán 12 tháng gần nhất.

- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

- Thời gian phát hành: Trong năm 2021 và/hoặc thời điểm khác phù hợp với chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước.

- Mức độ pha loãng cổ phiếu sau đợt phát hành:

Việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- (i) Pha loãng Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
- (ii) Pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
- (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết
- (iv) Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu

➤ **Về pha loãng Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)**

*Công thức tính:*

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

của Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội dẫn tới sự pha loãng giá trị cổ phiếu. Trong điều kiện doanh thu và lợi nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

➤ **Về pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

*Công thức tính:*

$$BVPS = \frac{\text{Giá trị vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần đang lưu hành sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

➤ **Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).

➤ **Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu**

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = (PR_{(t-1)} + PR * a) / (1 + a)$$

Trong đó:

- +  $PR_{(t-1)}$ : Giá giao dịch của cổ phiếu Công ty tại ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền
- +  $PR$ : Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu
- +  $a$ : Tỷ lệ vốn tăng (số lượng cổ phiếu chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

Ví dụ: Giá giao dịch của cổ phiếu DTP ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền là 100.000 đồng/ cổ phiếu. Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 11.000 đồng/ cổ phiếu. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 1: 0,333333). Như vậy, giá thị trường điều chỉnh là:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = (100.000 + 11.000 * 0,333333) / (1 + 0,333333) = 77.750 \text{ đồng/ cổ phiếu.}$$

❖ **Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho Cổ đông hiện hữu:**

Mục đích của đợt chào bán là huy động vốn để mua máy móc, thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất của Công ty trong giai đoạn 2021 – 2022 như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền	Tổng giá trị dự kiến (đồng)	Tiến độ thanh toán dự kiến	Thời gian máy về dự kiến
1	Thanh toán chi phí mua Dây chuyền sản xuất thuốc ống tiêm và các phụ kiện đồng bộ (Máy BFS)	CHF 3.575.880,00 (Tỷ giá bán chuyển khoản SWISS FRANC của VCB ngày 15/4/2021: 1 CHF = 25,408.23 VNĐ)	90.856.781.492	Quý II/2021: 10% Quý II/2022: 80% Quý III/2022: 10%	Quý II/2022
2	Các chi phí dự phòng (vận chuyển, lắp đặt, chênh lệch tỷ giá, ...)		10.000.000.000		
	<b>Tổng cộng</b>		<b>100.856.781.492</b>		

- Công ty sẽ sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 44.629.860.000 đồng, vốn vay ngân hàng và/ hoặc nguồn vốn khác của Công ty để thực hiện mục đích trên.
- Trong trường hợp số lượng vốn huy động từ cổ đông không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ huy động vốn từ các nguồn khác phù hợp như vay thêm vốn Ngân hàng, vay vốn CBCNV hoặc nguồn khác để đảm bảo yêu cầu hoạt động sản xuất của Công ty trong giai đoạn 2021 – 2022.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi và xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.
- ❖ Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung Điều 6 điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành để ghi nhận phần vốn điều lệ mới, số lượng cổ phần mới theo kết quả phát hành thành công thực tế.
- ❖ Thông qua việc đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán ngay khi hoàn tất việc phát hành.
- ❖ Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

- Thực hiện triển khai Phương án phát hành và toàn quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành nêu trên theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành;
- Sửa đổi, bổ sung Điều 6 điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành để ghi nhận phần vốn điều lệ mới, số lượng cổ phần mới theo kết quả phát hành thành công thực tế.
- Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán;
- Triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết khác để phát hành tăng vốn điều lệ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên;
- Tùy từng trường hợp cụ thể HĐQT được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

**Điều 2.** Giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung thông qua tại Nghị quyết này và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, phê chuẩn các vấn đề phát sinh trong việc thực hiện các nội dung thông qua tại Nghị quyết này.

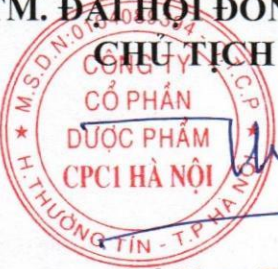
**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng, ban, đơn vị, cá nhân liên quan có nghĩa vụ thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đại Hội đồng cổ đông (b/c);
- UB Chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

  
**Lê Nam Thắng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 849/2021/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**  
( “Công ty” )

Mã chứng khoán : **DTP**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0104089394 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 05/8/2009, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 10/11/2017.

Địa chỉ trụ sở chính : Cụm CN Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 0243 3765 503 Fax: 0243 3765 504

Thời gian họp : Từ 14h30 ngày 12 tháng 05 năm 2021

Địa điểm họp : Tại Phòng họp Tầng 1 Nhà điều hành Trụ sở Công ty – Cụm CN Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI, TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:**

**1. Thành phần tham dự Đại hội:**

- **Cổ đông:** Các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông **ngày 14/04/2021**. (Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2021 đính kèm Biên bản họp).
- **Các Ông/Bà là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đương nhiệm, gồm có:**
  - + Ông Lê Nam Thắng - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
  - + Ông Nguyễn Doãn Liêm – Thành viên HĐQT;
  - + Ông Vũ Văn Hà – Thành viên HĐQT;
  - + Ông Nguyễn Thanh Bình – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc;
  - + Ông Trần Minh Thanh – Phó Tổng Giám đốc;
  - + Bà Trần Thụy Khanh – Trưởng Ban Kiểm soát;
  - + Bà Trương Thị Huệ - Thành viên Ban Kiểm soát;
- **Và các thành viên Ban tổ chức Đại hội.**

**2. Tính hợp lệ của Đại hội**

Vào hồi 14h30', Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thu Hương - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 14/04/2021 là 127 cổ đông, tương ứng số cổ phần sở hữu **12.171.782** cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 100% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số cổ đông tham dự đại hội: **12** cổ đông/người được ủy quyền, đại diện cho **27** cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự, tương ứng sở hữu **11.499.001** cổ phần, chiếm tỷ lệ **94,47%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông vắng mặt: **100** cổ đông, tương đương sở hữu **672.781** cổ phần, chiếm tỷ lệ **%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty và số lượng tham dự đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp pháp.

## **B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

### **I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông/Bà Tạ Thị Hải Huyền - thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

### **II. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU**

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết như sau:

#### **- Đoàn Chủ tịch gồm có:**

- + Ông Lê Nam Thắng – Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- + Ông Nguyễn Thanh Bình – TV HĐQT, Tổng Giám đốc - Thành viên Đoàn Chủ tịch
- + Ông Vũ Văn Hà – TV HĐQT – Thành viên Đoàn Chủ tịch

#### **Kết quả biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, Đại hội đã nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn chủ tịch.

#### **- Ban Thư ký:**

- + Bà Tạ Thị Hải Huyền - Trưởng ban
- + Bà Ngô Thị Minh Trang - Thành viên

#### **- Ban kiểm phiếu biểu quyết:**

- |                           |              |
|---------------------------|--------------|
| + Bà Nguyễn Thu Hương     | - Trưởng ban |
| + Bà Dương Thị Thanh Xuân | - Thành viên |
| + Bà Bùi Thị Anh          | - Thành viên |

**Kết quả biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, Đại hội đã nhất trí 100% thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết.

**III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông Lê Nam Thắng - Chủ tọa Đại hội - trình bày nội dung chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, Đại hội đã nhất trí 100% thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc.

**IV. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông Trần Minh Thanh – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
2. Ông Lê Nam Thắng - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.
3. Bà Trần Thụy Khanh - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
4. Ông Vũ Văn Hà – thành viên HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các tờ trình:
  - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020.
  - Tờ trình thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.
  - Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, lương Trưởng ban kiểm soát năm 2021.

- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
- Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
- Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Tờ trình thông qua ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS.
- Tờ trình v/v báo cáo và trình phê duyệt kết quả sử dụng vốn của đợt phát hành riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 651/2015/NQ-CPC1HN ngày 05/08/2015 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC Hà Nội.
- Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

## V. PHẦN THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

### 1. Thảo luận:

- Chủ tọa điều hành phần thảo luận của các cổ đông
- Cổ đông tham gia thảo luận: Các cổ đông đã đưa ra một số câu hỏi trên cơ sở các tờ trình, báo cáo tại đại hội; Ông Nguyễn Thanh Bình Tổng Giám đốc Công ty đã thay mặt Ban điều hành trả lời các ý kiến, câu hỏi của Cổ đông, cụ thể:

**Câu hỏi 1.** Nguyên nhân dẫn đến Kết quả SXKD Quý 1 bị suy giảm so với cùng kì năm trước? Công ty có biện pháp để cải thiện tình hình trong Quý 2 không? Và đến hiện tại tình hình bán hàng của Công ty ra sao?

+Trả lời: Kết quả Quý I năm 2021 sụt giảm so với cùng kỳ năm ngoái, tuy nhiên, từ Quý II trở đi, ban điều hành đã có các giải pháp cụ thể đảm bảo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm theo đúng cam kết và kế hoạch trình tại Đại hội ngày hôm nay.

**Câu hỏi 2.** Trong 1 bài viết trên báo Vnexpress, Chủ tịch công ty có nói năm nay DTP đặt kế hoạch doanh thu là 1000 tỷ. Tại sao kế hoạch trình cổ đông giờ lại giảm doanh thu còn 650 tỷ?

**Câu hỏi 3.** Công ty có thể giới thiệu qua về bộ phận R&D (nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, cải tiến công nghệ sản xuất). Dự kiến năm nay công ty cho ra bao nhiêu sản phẩm mới. Bằng cách nào công ty có thể tự sản xuất ra được nhiều sản phẩm như vậy?

+Trả lời: Bộ phận Nghiên cứu phát triển có 20 kỹ thuật viên và 20 nhân viên làm hồ sơ với trình độ là 40 được sỹ đại học. Với số lượng hiện tại đảm bảo đáp ứng nhu cầu trong nghiên cứu để phát triển các sản phẩm của Công ty.

**Câu hỏi 4.** Ấn Độ đang bị bùng dịch Covid rất nặng nề, liệu có ảnh hưởng gì đến nguồn nhập nguyên vật liệu của công ty? Hiện cty đang nhập nguồn nguyên vật liệu từ đâu? có khó khăn thiếu hụt gì ko? Và giải pháp của công ty khi bị thiếu hụt ?

+Trả lời: Tại đợt dịch đầu tiên tại Trung Quốc vào năm 2020, việc nhập khẩu nguyên vật liệu của Công ty không bị ảnh hưởng nhiều. Đến thời điểm hiện tại, dù

dịch đang bùng phát mạnh tại Ấn Độ nhưng nguồn nguyên vật liệu đáp ứng nhu cầu sản xuất của Công ty vẫn đảm bảo; bên cạnh đó Công ty vẫn luôn tìm kiếm, mở rộng các đối tác cung ứng để chủ động nguồn nguyên vật liệu.

**Câu hỏi 5.** Công ty có dự định nhập thêm 1 dây chuyền thuốc tiêm BFS. Doanh thu tối đa có thể tạo ra từ dây chuyền mới này là bao nhiêu?

Trả lời: Việc nhập dây chuyền thuốc tiêm BFS là kế hoạch cần thiết nhằm đáp ứng sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Tuy nhiên, chưa thể có câu trả lời chính xác về doanh số tối đa. Khi máy mới về sẽ tối ưu hóa công suất của máy để thu hồi khấu hao của máy, sau đó mới hướng tới sản xuất các sản phẩm mang lại lợi nhuận cao đáp ứng nhu cầu thị trường.

**Câu hỏi 6.** Kênh bán hàng chủ lực của công ty hiện tại là ETC hay OTC? Tỷ trọng mảng ETC, OTC là bao nhiêu ?

+Trả lời: Đối với người làm nghề sâu sẽ hướng tới mục tiêu cuối cùng là sản phẩm của Công ty sẽ chiếm được bao nhiêu thị trường phân khúc, hướng tới các sản phẩm mũi nhọn mà các công ty khác không làm được chứ không phát triển theo mục tiêu đối với định hướng kênh bán hàng chủ lực là ETC hay OTC.

Giai đoạn hiện tại Công ty chưa phải là giai đoạn tới tối ưu lợi nhuận mà hướng tới tối ưu về thị phần, chiếm thị phần.

**Câu hỏi 7.** Tại sao công ty lại tuyển dụng số lượng sales rất lớn như vậy? Trong khi các công ty được khác như DHT, TRA, IMP cũng mới chỉ có số lượng sales khoảng 500 đồ lại. Định hướng kinh doanh của công ty khi tuyển dụng sales nhiều như vậy?

+Trả lời: Giống câu trả lời tại câu hỏi 6, việc tuyển dụng nhân sự sales lớn nhằm đáp ứng việc hoàn thành mục tiêu kinh doanh mà Công ty đang hướng tới - tối ưu về thị phần, chiếm thị phần nên cách làm sẽ không giống với các Công ty khác.

**Câu hỏi 8.** Công ty có kế hoạch, lộ trình đầu tư nhà máy mới ra sao? Nhu cầu vốn thế nào?

+Trả lời: Dự án GMP-EU đây là 1 dự án phức tạp, công ty muốn hướng ra xuất khẩu nên đối tác sẽ có các yêu cầu, tiêu chuẩn rất khắt khe, với năng lực đối ứng về nhân sự phải đủ để triển khai. Thời hạn thực hiện dự án: từ khi bắt đầu đến thời điểm kết thúc khoảng 5 năm.

**Câu hỏi 9.** Kế hoạch tăng vốn của Công ty khi nào triển khai?

+Trả lời : Theo từ nội dung tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã gửi cho các cổ đông, Kế hoạch tăng vốn sẽ triển khai trong năm 2021.

**Câu hỏi 10.** Công ty có dự định niêm yết lên sàn Hose ko? Và dự kiến khi nào niêm yết?

+Trả lời: Tại thời điểm hiện tại, lên sàn Hose không phải là mục tiêu mà công ty hướng tới. Mục tiêu trước mắt vẫn là phát triển Công ty ; Còn nếu trong tương lai, nếu Đại hội đồng cổ đông thống nhất lên sàn Hose thì HĐQT, Ban điều hành Công ty sẽ thực hiện.

**Câu hỏi 11.** Công ty đang làm cái gì khác biệt với các Công ty dược trong nước khác? Và định hướng phát triển trong thời gian tới của Công ty ?

+Trả lời: Chiến lược kinh doanh của Công ty là chiến lược Đại dương xanh, hướng tới các sản phẩm trong nước chưa có, cạnh tranh với các sản phẩm nước ngoài.

**Câu hỏi 12.** Tại báo cáo của Công ty có đầu tư về máy sản xuất thuốc tiêm. Vậy Công ty đánh giá về triển vọng đối với sản phẩm thuốc tiêm đối với sản xuất dược như thế nào mà quyết định đầu tư ?

+Trả lời : Công ty chọn đầu tư máy sản xuất thuốc tiêm do công nghệ này không chỉ áp dụng sản xuất sản phẩm thuốc tiêm mà còn áp dụng được với nhiều loại khác.

**Câu hỏi 13.** Đề nghị giải thích rõ hơn về tỷ lệ thưởng Ban điều hành theo tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

+Trả lời : Có thể do câu từ diễn đạt chưa đầy đủ về tỷ lệ thưởng trên lợi nhuận đạt được ; Hiểu đúng sẽ là : Đạt trên 110 tỷ đồng đến dưới 120 tỷ đồng, mức thưởng 3%/phần vượt ; Tương tự với các tỷ lệ/phần vượt theo lợi nhuận đạt được.

**Câu hỏi 14.** Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 8%/vốn điều lệ, liệu có điều chỉnh tăng lên không ?

+Trả lời : Hội đồng quản trị thấy mức chi trả cổ tức 8% là hợp lý vì lợi nhuận sẽ phân bổ cho các chỉ tiêu khác liên quan đến dự phòng và đầu tư phát triển nhằm phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh của Công ty trong thời gian tiếp theo.

## 2. Biểu quyết các báo cáo và tờ trình

- Chủ tọa đề nghị Ban kiểm phiếu biểu quyết hướng dẫn cổ đông biểu quyết vào Phiếu biểu quyết.
- Cổ đông thực hiện biểu quyết và bỏ Phiếu biểu quyết vào Hòm phiếu.
- Ban kiểm phiếu biểu quyết thực hiện kiểm phiếu.

## VI. ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 15 PHÚT

Chủ tọa đề nghị cổ đông nghỉ giải lao 15 phút để Ban kiểm phiếu biểu quyết thực hiện kiểm phiếu.

## VII. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Bà Nguyễn Thu Hương - Trưởng ban Kiểm phiếu lên công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, các nội dung sau đã được Đại hội thông qua, cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 tại báo cáo số 668/2021/BC-BĐH ngày 19/04/2021, với một số chỉ tiêu chính như sau:

### a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đvt: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	518.448.757.487
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	268.074.178.279
3	Các khoản chi phí	
	Chi phí tài chính	12.158.311.345
	Chi phí bán hàng	125.087.688.672
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.929.846.867
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	106.049.073.571
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.838.473.928
6	<u>Lợi nhuận sau thuế TNDN</u>	<u>97.210.599.643</u>

**So sánh kết quả kinh doanh năm 2020 đã thực hiện so với kế hoạch:**

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	(%)TH/KH
1	Doanh thu	550,00	518,44	94,26%
2	Lợi nhuận trước thuế	126,50	106,05	83,83%

**b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tăng trưởng năm 2021 so với thực hiện năm 2020
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	518,44	650,00	25%
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	106,05	130,00	23%

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 tại báo cáo số 669/2021/BC-HDQT ngày 19/04/2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại báo cáo số 670/2021/BC-BKS ngày 19/04/2021

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001. cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán theo tờ trình số 671/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
 Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021 theo tờ trình số 672/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021, với các chỉ tiêu chính như sau:

**a. Phân phối lợi nhuận năm 2020**

TT	Chỉ tiêu	Trích lập	Thành tiền (VND)
1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Trích 5% lợi nhuận sau thuế	4.860.529.982
2	Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS	HĐQT, Thành viên BKS: 2 tháng thù lao/người Trưởng BKS: 2 tháng lương (Theo NQ ĐHĐCĐ năm 2020)	56.000.000
3	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	Trích 3% lợi nhuận trước thuế (Theo NQ ĐHĐCĐ năm 2020)	3.181.472.207
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Trích 25% lợi nhuận sau thuế	24.302.649.911
5	Trả cổ tức năm 2020	8% (trên vốn điều lệ)	9.737.425.600

TT	Chỉ tiêu	Trích lập	Thành tiền (VND)
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân bổ		147.875.554.874

**b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
1	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Trích 5% lợi nhuận sau thuế
2	Tỷ lệ cổ tức	8% (trên VDL)
3	Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát	HĐQT, Thành viên BKS: 2 tháng thù lao/người Trưởng BKS: 2 tháng lương
4	Thưởng Ban điều hành	Thưởng theo tỷ lệ % trên số lợi nhuận trước thuế: - Đạt lợi nhuận trước thuế 110 tỷ đồng, mức thưởng 1%; - Đạt trên 110 tỷ đồng đến dưới 120 tỷ đồng, mức thưởng 3%/phần vượt - Đạt 120 tỷ đồng trở lên mức thưởng như sau: + Từ 120 -130 tỷ: mức thưởng 10%/phần vượt + Từ 130 -140 tỷ: mức thưởng 12%/phần vượt + Từ 140 -150 tỷ: mức thưởng 14%/phần vượt + Từ 150 tỷ trở lên: mức thưởng 15%/phần vượt

- c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Thực hiện các thủ tục trích lập các quỹ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; tiến hành thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật; quyết định số đợt chi trả và số tiền chi trả cổ tức cho mỗi đợt chi trả phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động tại Công ty; quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2020 nhưng không được quá 06 tháng kể từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; quyết định tạm ứng cổ tức năm 2021 tùy tình hình thực tế.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

6. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, lương Trưởng ban kiểm soát năm 2021 theo tờ trình số 673/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>4</b>			
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	12	60.000.000
2	Ủy viên	3	3.000.000	12	108.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>3</b>			
1	Trưởng ban kiểm soát	1	12.000.000	12	144.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>7</b>			<b>336.000.000</b>
<b>(Bằng chữ: Ba trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn)</b>					

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 11.499.001. cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo tờ trình số 674/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo tờ trình số 675/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo tờ trình số 676/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

10. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS theo tờ trình số 677/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

11. Thông qua Tờ trình v/v báo cáo và trình phê duyệt kết quả sử dụng vốn của đợt phát hành riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHCĐ bất thường số 651/2015/NQ-CPC1HN ngày 05/08/2015 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội theo tờ trình số 678/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, theo tờ trình số 679/2021/TTr-HĐQT ngày 19/04/2021, cụ thể:

**❖ Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
- Mã chứng khoán: DTP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 12.171.782 cổ phiếu (Mười hai triệu, một trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm tám mươi hai cổ phiếu)
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 12.171.782 cổ phiếu (Mười hai triệu, một trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm tám mươi hai cổ phiếu)

- Tổng giá trị cổ phiếu 121.717.820.000 đồng (Một trăm hai mươi một tỷ, đang lưu hành theo bảy trăm mười bảy triệu, tám trăm hai mươi nghìn mệnh giá: đồng)
- Tổng số lượng cổ phiếu Không có quỹ:
- Tổng số lượng cổ phiếu 4.057.260 cổ phiếu (Bốn triệu không trăm năm mươi dự kiến phát hành thêm: bảy nghìn hai trăm sáu mươi) cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành 40.572.600.000 đồng (Bốn mươi tỷ năm trăm bảy dự kiến theo mệnh giá: mười hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng đang lưu hành): 33,3333%
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của DTP tại ngày đăng ký cuối cùng hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm theo quy định.
- Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Tỷ lệ thực hiện quyền 33,3333% tương đương 1: 0,333333 (Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền có 1 quyền mua, 100 quyền mua được mua 33,3333 cổ phiếu mới phát hành).
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Giá chào bán dự kiến: 11.000 đồng/cổ phiếu.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành:
  - + Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty tại ngày 31/12/2020 (căn cứ BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty) là: 29.592 đồng/cổ phiếu.
  - + Giá đóng cửa bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội (từ ngày 03/03/2021 đến ngày 15/04/2021) là: 82.533 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào chiến lược phát triển của Công ty cũng như nhu cầu tăng vốn điều lệ, đồng thời khuyến khích cổ đông gắn bó với Công ty, HĐQT đề xuất giá phát hành là: **11.000** đồng/cổ phiếu.

- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ ba).
- Nguyên tắc làm tròn: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.  
*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 100 cổ phiếu. Với tỷ lệ phân bổ quyền 1: 0,333333, cổ đông Nguyễn Văn A được sẽ được quyền mua thêm số cổ phiếu mới là  $(100 \times 0,333333/1) = 33,3333$ .*  
*Số lượng cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A được mua là 33 cổ phiếu và 0,3333 cổ phiếu lẻ sẽ không được thực hiện quyền mua.*
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến: Số cổ phần không chào bán hết bao gồm:
  - i. Cổ phiếu lẻ phát sinh khi thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu.
  - ii. Cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua và/hoặc không mua hết trong thời gian chào bán.

Trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

  - Xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu không chào bán hết;
  - Lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu). Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng với thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật;
  - Phân phối số cổ phần không bán hết đảm bảo các điều kiện sau:
    - i. Không phân phối cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật

Chứng khoán;

ii. Không phân phối cho một tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán này hoặc trong các đợt chào bán 12 tháng gần nhất.

- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

- Thời gian phát hành: Trong năm 2021 và/hoặc thời điểm khác phù hợp với chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước.

- Mức độ pha loãng cổ phiếu sau đợt phát hành:

Việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- (i) Pha loãng Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
- (ii) Pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
- (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết
- (iv) Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu

➤ **Về pha loãng Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)**

*Công thức tính:*

$$EPS = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội dẫn tới sự pha loãng giá trị cổ phiếu. Trong điều kiện doanh thu và lợi nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

➤ **Về pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

*Công thức tính:*

$$BVPS = \frac{\text{Giá trị vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần đang lưu hành sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

➤ **Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng

với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).

➤ **Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu**

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = (PR_{(t-1)} + PR * a) / (1 + a)$$

Trong đó:

- +  $PR_{(t-1)}$ : Giá giao dịch của cổ phiếu Công ty tại ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền
- +  $PR$ : Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu
- +  $a$ : Tỷ lệ vốn tăng (số lượng cổ phiếu chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

Ví dụ: Giá giao dịch của cổ phiếu DTP ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền là 100.000 đồng/ cổ phiếu. Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 11.000 đồng/ cổ phiếu. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 1: 0,333333). Như vậy, giá thị trường điều chỉnh là:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = (100.000 + 11.000 * 0,333333) / (1 + 0,333333) = 77.750 \text{ đồng/ cổ phiếu.}$$

❖ **Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho Cổ đông hiện hữu:**

Mục đích của đợt chào bán là huy động vốn để mua máy móc, thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất của Công ty trong giai đoạn 2021 – 2022 như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền	Tổng giá trị dự kiến (đồng)	Tiền độ thanh toán dự kiến	Thời gian máy về dự kiến
1	Thanh toán chi phí mua Dây chuyền sản xuất thuốc ống tiêm và các phụ kiện đồng bộ (Máy BFS)	CHF 3.575.880,00 (Tỷ giá bán chuyển khoản SWISS FRANC của VCB ngày 15/4/2021: 1 CHF = 25,408.23 VNĐ)	90.856.781.492	Quý II/2021: 10% Quý II/2022: 80% Quý III/2022: 10%	Quý II/2022

2	Các chi phí dự phòng (vận chuyển, lắp đặt, chênh lệch tỷ giá, ...)		10.000.000.000		
	<b>Tổng cộng</b>		<b>100.856.781.492</b>		

- Công ty sẽ sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 44.629.860.000 đồng, vốn vay ngân hàng và/ hoặc nguồn vốn khác của Công ty để thực hiện mục đích trên.
- Trong trường hợp số lượng vốn huy động từ cổ đông không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ huy động vốn từ các nguồn khác phù hợp như vay thêm vốn Ngân hàng, vay vốn CBCNV hoặc nguồn khác để đảm bảo yêu cầu hoạt động sản xuất của Công ty trong giai đoạn 2021 – 2022.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi và xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.
- ❖ **Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung Điều 6 điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành để ghi nhận phần vốn điều lệ mới, số lượng cổ phần mới theo kết quả phát hành thành công thực tế.**
- ❖ **Thông qua việc đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán ngay khi hoàn tất việc phát hành.**
- ❖ **Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:**
  - Thực hiện triển khai Phương án phát hành và toàn quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành nêu trên theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
  - Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành;
  - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành để ghi nhận phần vốn điều lệ mới, số lượng cổ phần mới theo kết quả phát hành thành công thực tế;
  - Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
  - Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu phát hành thêm tại Sở

Giao dịch Chứng khoán;

- Triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết khác để phát hành tăng vốn điều lệ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên;
- Tùy từng trường hợp cụ thể HĐQT được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không hợp lệ : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua toàn bộ 12 Nội dung trình như trên.**

**III. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

Bà Nguyễn Thu Hương - Trưởng Ban thư ký đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 trình Đại hội biểu quyết thông qua.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành : 11.499.001 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Ông Lê Nam Thắng - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021 của Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày.

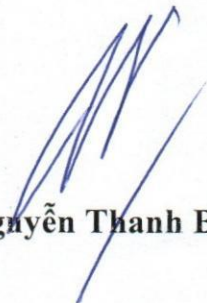
Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Biên bản gồm 18 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông năm 2021 tại Công ty 01 bản, lưu phòng TCHC 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 sẽ được lập thành văn bản công bố toàn văn trên website của Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội ([www.cpc1hn.com.vn](http://www.cpc1hn.com.vn)) để thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

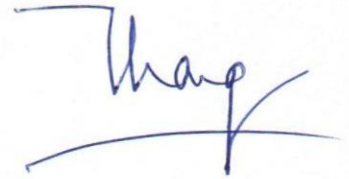
**ĐOÀN CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Bình**



**Vũ Văn Hà**



**Lê Nam Thắng**

**THỦ KÝ ĐẠI HỘI**



**Tạ Thị Hải Huyền**



**Ngô Thị Minh Trang**